TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG
Số: 46/2018/QĐST – HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tam Bình, ngày 05 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2018/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2018, giữa;

* *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1991

Nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Anh Đoàn Hữu T, sinh năm 1987

Nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 1 khoản 2 Điều 81, khoản 2 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **7** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Cẩm T và anh Đoàn Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Đoàn Hữu H, sinh ngày 15/5/2009 và Đoàn Văn Huy H, sinh ngày 11/11/2013 cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu H và cháu H mỗi tháng mỗi cháu 1.000.000đ, thời hạn cấp dưỡng từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu H và cháu H tròn 18 tuổi.

Chị T được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục cháu H và cháu H không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, chị T và anh T không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, chị T và anh T không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự: Chị Lê Thị Cẩm T tự nguyện nộp: 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn và tiến án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) mà chị T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010703 ngày 23-02-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận :
- TAND tỉnh VL
- VKSND huyện T
- Chi cục THADS huyện T
- Đương sự
- Nơi đăng ký kết hôn
- Lưu

Nguyễn Thị Tuyết Sương